

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 27 - 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Ngọc Luân.

+ Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo **Phạm Đức H**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/02/2021. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Hồ Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hoá. (Đã chết).

* *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* Ông Nguyễn Hồ Đ, sinh năm 1955. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1961. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1985. Đều ở địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh T. Bà T, ông Đ quyền cho chị D. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984. Anh Nguyễn K, sinh năm 1988; Đều ở địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện D, tỉnh N. Chị N uỷ quyền cho anh Nguyễn K. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Lò Văn V, sinh năm 1992. Anh Lò Văn C, sinh năm 2002. Anh Lò Văn V, sinh năm 2002. Anh Đặng Viết T, sinh năm 1989.

Anh Đàm Văn T, sinh năm 1971. Anh Cao Anh H, sinh năm 1992. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990. Anh Cao Văn H, sinh năm 1995. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Đức H, sinh năm 1994, nơi cư trú thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Q, là công nhân thời vụ của Công ty cổ phần xây dựng Hợp Lực thuộc khu công nghiệp Đồng Văn IV, xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Khoảng 13 giờ ngày 02/10/2020, H điều khiển xe mô tô BKS 37P9 - 4101 kéo theo xe cải tiến trên thùng xe có 09 công nhân ở cùng nhà trọ gồm: Lò Văn V, sinh năm 1992 và Lò Văn C, sinh năm 2002 đều cư trú tại Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Lò Văn V, sinh năm 2002, nơi cư trú thôn S, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và Đặng Viết T, sinh năm 1989, nơi cư trú xóm 6, xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An ngồi ở thành xe bên phải. Đàm Văn T, sinh năm 1971 và Cao Anh H, sinh năm 1992 đều cư trú tại thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, nơi cư trú xã Diên H, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Hồ Đ, sinh năm 1984, nơi cư trú thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Cao Văn H, sinh năm 1995, nơi cư trú thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đi trên đường ĐH02 thuộc thôn Dương Cường, xã Đại Cường, huyện Kim Bảng theo hướng thôn Dương Cường đi công trường xây dựng. Các công nhân ngồi trên hai bên thành thùng xe cải tiến và ngồi quay mặt vào bên trong thùng xe, không có dây bảo hiểm. H điều khiển xe đi ở giữa đường với tốc độ 25km/h, quá trình đi quan sát thấy giữa đường có ổ gà nên H đánh lái sang trái để tránh. Cùng lúc phía trước theo hướng ngược chiều có hai cháu học sinh đi xe đạp song song với nhau sát mép đường bên trái. H đánh lái sang phải để tránh, làm xe cải tiến mất thăng bằng dẫn đến anh Nguyễn Hồ Đ bị ngã ngửa ra phía sau rơi xuống mặt đường. Hậu quả anh Nguyễn Hồ Đ bị thương và được đưa đi cấp cứu, đến ngày 06/10/2020 tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường ĐH02 thuộc địa phận thôn Dương Cường, xã Đại Cường, huyện Kim Bảng. Đường hai chiều, đoạn đường này thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường nơi xảy ra tai nạn có nhiều vị trí trên mặt đường đã được gia cố lại. Độ phẳng nhẵn không ổn định, đồng đều như nhau; mặt đường rộng 3,8m, mép đường phía Đông có lề đường rộng 3,5m. Phía Bắc của đoạn đường xảy ra tai nạn là hướng đi QL38. Phía Nam là hướng đi thôn Nông Vụ, xã Đại Cường. Phía Tây là cánh đồng thôn Dương Cường. Lắc chân cột điện là ký hiệu: “ĐL Kim Bảng 16 - Đại Cường 13 - lộ 471- E21.14” được dựng trên lề đường phía Tây là điểm mốc. Chọn mép đường phía Tây tại nơi xảy ra tai nạn làm mép đường chuẩn. Việc khám nghiệm được tiến hành từ Bắc đến Nam theo thứ tự lần lượt, cụ thể:

Cách điểm mốc về phía Đông 4,4m vuông góc với phía Bắc 8,5m là tâm bánh trước xe mô tô BKS 37P9 - 4101 kéo theo xe cải tiến. Xe mô tô BKS 37P9 - 4101 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn xanh đen ở trạng thái tắt máy, tư thế xe dựng đứng bằng chân chống nghiêng, mặt lốp bánh trước và bánh sau xe mô tô BKS 37P9 - 4101 tiếp xúc với mặt đường. Đầu xe mô tô quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc. Tâm bánh trước xe mô tô này cách mép đường chuẩn 2,55m, tâm bánh xe mô tô cách mép đường chuẩn 2,6m. Xe mô tô BKS 37P9 - 4101 kéo theo xe cải tiến với dạng kéo là: Đặt vai càng xe cải tiến lên vị trí yên xe của người điều khiển, sử dụng sức kéo của động cơ xe mô tô làm xe cải tiến di chuyển.

Cách tâm bánh xe phía sau xe mô tô BKS 37P9 - 4101 về phía Bắc 1,7m là tâm bánh xe bên phải của xe cải tiến được kéo, đây là loại xe cải tiến hai bánh hơi .

Vai càng xe cải tiến tiếp xúc với vị trí ngồi của người điều khiển xe mô tô 37P9-4101, mặt lốp của bánh xe phía trước và phía bên phải tiếp xúc với mặt đường. Đầu xe cải tiến hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc. Xe dài 3,06m, rộng 1,27m, cao 0,92 m. Trung điểm vai càng xe cách mép đường chuẩn là 2,7m, tâm bánh xe bên phải, bên trái cách mép đường chuẩn lần lượt là 2,8m và 4,05m. Xe mô tô BKS 37P9-4101 kéo theo xe cải tiến được đánh dấu số (1) trong sơ đồ hiện trường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 37P9-4101, nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn xanh đen. Xe không gương chiếu hậu hai bên. Yên xe bị khuyết. Biển số xe bị bẹp méo biến dạng, phần vỏ nhựa ốp toàn xe có nhiều vết xước sơn, mài mòn nhựa, không xác định được vết cũ hay mới. Hệ thống phanh, ga, đèn hoạt động bình thường.

- Kết quả khám nghiệm xe cải tiến: Loại xe hai bánh hơi gắn trên một trục có chiều dài 1,1m, khung thùng xe có chiều rộng 0,67m, dài 0,9m, hàn gắn bằng ống kim loại tiết diện vuông liền một khối với hai càng xe. Hai càng xe dài 1,16m tạo thành hình chữ nhật với phần đầu càng được hàn gắn với nhau bằng ống kim loại tròn được uốn cong tạo thành vành càng dài 0,67m. Đáy thùng xe được cấu tạo từ tấm ván gỗ phẳng hình chữ nhật cố định trên thùng xe. Trên thành thùng hai bên của xe có hàn gắn các khung đỡ bằng ống kim loại vuông trùm ra bên ngoài so với thành thùng 30cm, mặt phía trên của khung đỡ là tấm ván gỗ phẳng hình chữ nhật được cố định với cùng kích cỡ. Xe và phần kim loại đã hoen gỉ, phần ván gỗ dính nhiều bụi bẩn, hai bánh hơi không ổn định trên một trục xoay.

Kết quả giám định tử thi: Gia đình Nguyễn Hồ Đ từ chối việc khám nghiệm tử thi.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 01/21/GĐHS ngày 04/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “ Dấu hiệu chính qua giám định: Dấu hiệu chấn thương sọ não nặng: Chảy máu dưới nhện lan tỏa hai bán

cầu, dập tụ máu não trán và thái dương hai bên gây phù não lan tỏa, xóa bề đáy. Vỡ phần xương thái dương trái và vỡ xương trán lan vào rộng khớp lưỡng đỉnh. Nguyên nhân tử vong: Căn cứ vào hồ sơ giám định, nhận định nạn nhân Nguyễn Hồ Đ tử vong do chấn thương sọ não rất nặng điều trị không hồi phục. Xác định chiều hướng dấu vết tổn thương: Do không khám nghiệm tử thi nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng”.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô BKS 37P9-4101; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và giấy chứng minh nhân dân của Phạm Đức H.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSKB ngày 12/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Phạm Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Đức H từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 440144001479 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 194495813 mang tên Phạm Đức H. Trả lại cho chị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen, BKS 37P9-4101 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 188046 của xe mô tô BKS 37P9-4101. Trả lại anh Nguyễn K 01 xe cải tiến đã qua sử dụng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Đức H thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 02/10/2020, Phạm Đức H, sinh năm 1994, nơi cư trú thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 37P9 - 4101 kéo theo xe cải tiến trên thùng xe chở 09 công nhân bao gồm Lò Văn V, Lò Văn C, Lò Văn V, Đặng Viết T, Đàm Văn T, Cao Anh H, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Hồ Đ, Cao Văn H đi trên đường ĐH02 hướng từ thôn Dương Cương đến công trường xây dựng thuộc thôn Nông Vụ, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Các công nhân ngồi trên hai bên thùng xe cải tiến và ngồi quay mặt vào bên trong thùng xe đều không có dây bảo hiểm. Trong khi điều khiển xe mô tô kéo xe cải tiến tránh ổ gà trên mặt đường và tránh 02 xe đạp đi ngược chiều làm xe cải tiến mất thăng bằng dẫn đến anh Nguyễn Hồ Đ, sinh năm 1984 ngồi trên thùng xe bị ngã ngửa ra phía sau rơi xuống mặt đường bị thương, đến ngày 06/10/2020 tử vong. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn công cộng, tính mạng của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh kéo theo xe cải tiến chở nhiều người không đảm bảo an toàn giao thông dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Hồ Đ ngã xuống đường, tử vong của bị cáo đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo phải được xử phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi vô ý không thấy trước hậu quả xảy ra.

[4] Khi quyết định hình phạt thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có ông nội là ông Phạm Văn H được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không bị chịu. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 440144001479 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 194495813 mang tên Phạm Đức H là giấy tờ của bị cáo, không phải là vật chứng. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 37P9-4101 xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 188046 của xe BKS 37P9-4101 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N cho em trai là anh Nguyễn K mượn làm phương tiện đi lại ở công trình và chiếc xe cải tiến, xe loại hai bánh hơi là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn K. Xét thấy các vật chứng trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức H 21 (Hai mươi một) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo Phạm Đức H 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 440144001479 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 194495813 mang tên Phạm Đức H. Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 xe mô tô

nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 37P9-4101; SK: 68Y-451342, SM: C12E-220204801 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 188046. Trả lại anh Nguyễn K 01 xe cải tiến, loại xe hai bánh hơi, xe đã qua sử dụng. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 13/5/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

